

Truyện ngắn HƯƠNG QUÊ

## Thần Nông công Thần Núi

BÌNH-NGUYỄN LỘC

Tỉnh Biên-Hòa nằm tại trung-lưu sông Đồng-Nai (1), là một tỉnh đồng-bằng, như vị-trí của tỉnh đã cho thấy rõ. Nhưng giữa cánh đồng-bằng minh-mông ấy, đây đó mọc lên một trái núi nhỏ-xíu giống như vài mụn mụn trứng cá hiếm-hoi trên da mặt một người đẹp.

Nếu những trái núi con-con ấy chịu yên thân nằm đó thì nông-dân trong tỉnh cũng không khó chịu, trái lại, còn ưa thích nữa vì nó làm cho cảnh-vật phẳng-lì ở đó được thay đổi tí-tí, trông cũng đẹp mắt.

Nhưng đó là những đứa trẻ tinh-nghịch, thỉnh-thoảng la hét lên, nên không ai ưa.

Nếu Thủy-Tinh và Sơn-Tinh không ưa nhau thì thần Nông cũng chẳng hoan-nghinh thần Kỹ-nghệ chút nào. Vâng, loài người đã mở kỹ-nghệ trên vài quả núi trong tỉnh, kỹ-nghệ lấy đá xanh, ngày xưa để xây mộ, làm đá táng cột nhà, ngày nay để đập nhỏ ra trái đường, xay thật nhỏ trộn bê-tông.

Kỹ-nghệ đá ngày xưa rất hiền-lành: thợ đá đục nhiều lỗ nhỏ theo một hàng dài trên những tảng đá to bằng một căn nhà, đoạn nhét vào ấy những cái nút làm bằng các thứ gỗ có tánh-cách nở lớn khi bị thấm. Đó rồi họ cứ múc nước mà tưới lên những cái nút ấy vài ngày là tảng đá bể ra làm hai.

Họ lặp lại công-việc trên với hai cái phân nửa tảng đá ấy và cứ như thế mãi cho tới khi nào họ được những tảng đá nhỏ vừa dùng.

Nhưng ngày nay, thợ đá bắn đá bằng cốt-min, gây những tiếng nổ long trời lở đất, khiến dân-cư quanh vùng, vốn theo nghề nông, không còn yên-ổn nữa.

Sáng hôm ấy chú Huệ chạy ra sân sau, kê miệng vào tai mẹ mà nói:

- Má à, con đã tìm ra hấn rồi.
- Hấn nào?
- Kẻ thù của nhà ta.
- Nó ở đâu ?
- Ở xóm trên. Hấn từ Quảng-Tây mới sang đây được một tháng, và là thợ thường, chuyên đập đá ra nhỏ để trái đường.

Nhà của mẹ con chú Huệ cất dưới chơn núi Bửu-Long, hướng Đông-Bắc, là hướng có nhiều ruộng nương. Chú Huệ là người Trung-Hoa thổ-sanh, cha chú cũng là thợ đá tại núi này, mà là thợ khéo, chuyên tạc rồng, búp sen cho những ngôi mộ nhà giàu.

Năm cha chú chết trên núi vì tai-nạn, chú mới có sáu tuổi chưa học nghề của tổ-phụ được, rồi mẹ chú thấy nghề ấy nguy-hiểm quá nên xoay qua nghề nông, sống lẫn-lộn với người mình từ bao lâu nay, bây giờ chú Huề đã hăm lăm tuổi rồi chưa có vợ con. Thiểm Liêu, mẹ của chú Huề, hỏi bấy nhiêu đó rồi làm thỉnh rất lâu, đoạn hỏi gặng :

- Mày có chắc là hần không ?
- Chắc lắm. Hần tên là Hứa-Bình, con của Hứa-Chữ, người cùng tỉnh, cùng huyện, cùng làng với kẻ thù của nhà ta thì còn ai vào đó nữa ! Má giúp con trả thù cho cha con mau-mau, con nóng muốn ra tay lắm.

Thợ đá ở núi Bửu-Long, toàn là người gốc Quảng-Tây, tỉnh Sơn-Đông và phủ Hẹ của Trung-Hoa. Họ làm thợ ở đó, cha truyền con nối, thỉnh-thoảng có thợ mới ở bên Tàu sang thêm, như chú Hứa-Bình nói trên.

Thiểm Liêu can dứt con :

- Thùng-thỉnh cho tao nghĩ kế cái đã chớ!
- Má nghĩ hai mươi hai năm nay rồi mà chưa ra kế à?
- Phải tùy-cơ ứng-biến, vả lại, tao có biết nó còn sống hay đã chết rồi, và đâu có hay là nó có con trai.

Hôm nay, năm trước, chú Liêu đã chết một cách khả-nghi đối với người ngoại-cuộc, nhưng vợ chú thì biết chắc rằng chính chú Chữ đã âm-hại chú Liêu.

Sau đó vài tháng, chú Chữ về Tàu rồi biệt-tích luôn. Thiểm Liêu nghèo quá, đành cam-phận ở lại xứ "Annam", mong đợi một ngày may-mắn mà chú Chữ trở qua.

Thiểm Liêu lại làm thỉnh, suy-nghĩ một hồi lâu nữa rồi nói:

- Mai mầy phải đổi nghề, tìm cai phu của ông Phủ (2) để xin làm thợ đập đá cùng một chỗ với thằng Bình đó.
- Chi vậy má?
- Ấy, mầy cứ làm y như tao dặn đi.

Chú Huề đổi nghề được một tuần trăng thì quen lón với tất cả đồng-nghiep của chú, nhứt là với chú Bình. Thợ đập đá không phải là thợ chuyên-môn, chỉ cần có sức mạnh dỏ nổi một cái búa thật bự để đập những cục đá bằng cái nón ra những cục đá bằng nắm tay là đủ rồi, nên chú Huề xin việc rất dễ, và hành-nghề được ngay.

Thiểm Liêu làm một bữa tiệc rượu để thiết-đãi bạn mới của con trai bà và đêm trước ngày tiệc, thiểm trao cho con thiểm một ve rượu nhỏ và nói:

- Mầy nói thằng Bình đã thành bạn thiết của mầy hả?
- Ừ.
- Vậy mầy có có để đãi riêng nó ve rượu này, rượu thuốc ngon nhứt hạng, chỉ còn đủ rót một ly nhỏ thôi nên khách khác không được hưởng, mà họ cũng chẳng thành-tròn đâu mà lo, bởi mầy có quyền đánh dấu tình bạn mới bằng một cái gì đặc-biệt.

- Ừ, nhưng uống xong, nó chết ngay, hay về nhà nó thì nó chết, thiên-hạ sẽ biết ngay là ta đầu-độc nó.
- Mày ngu lắm. Bộ tao điên hay sao mà đánh thuốc độc nó, cho mẹ con ta ở tù!
- Chớ thuốc gì đây?
- Đừng hỏi lời-thôi, mai mày sẽ thấy.

Nói xong thiếm Liêu cười khanh-khách, trong tiếng cười có niềm đau xen lẫn với sự toại-nguyện, đau vì mối thù xưa, toại-nguyện vì đã có dịp báo được thâm-thù.

Người Trung-Hoa họ thù dai lắm, thù suốt năm, mười đời, và họ há-dạ khi giết được cháu-chất của kẻ thù của tổ-tiên họ, y như là há-dạ hạ-sát được chính kẻ thù của họ ngày nay.

Chiều hôm sau đó, nhà chú Huề thật là vui. Không thiếu mặt người thợ Trung-Hoa nào hết. Sơn-Đông, Quảng-Tây, nước Hẹ (nước Hẹ nhỏ quá nên bị sáp-nhập vào tỉnh Quảng-Tây với tánh-cách một phủ của tỉnh ấy). Họ sống riêng-rẻ không chơi với người mình, nhưng lại nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt mà họ biết. Và đó là phương-tiện hiểu nhau duy-nhứt của họ.

Tiệc gồm vịt phơi khô, hấp với gừng, mỡ bọc gan phơi khô, còn món căn-bản là bún gạo xào với tôm-khô, chớ không phải com.

Rượu đã chảy như suối và họ cười nói vang dậy cả một góc núi. Đó là những con người sống cứng-rắn trong các vùng rừng núi Trung-Hoa, ăn to, nói lớn, thô-lỗ và vui hồn-nhiên.

Ai cũng say mèm, say cho đến sờ những cây cột đá, (nhà dân ở quanh núi Bửu-Long, thường làm cột bằng đá, vật-liệu rẻ tiền tại địa-phương ấy) họ thấy cột mềm như bằng bột dẻo.

Nên chi lúc chú Huề long-trọng liên-hoan tình bạn mới bằng ve rượu đặc-biệt, không ai còn đủ sáng-suốt để chú-ý tới cái việc quá nhỏ ấy.

Chú Bình mới có hăm một tuổi, tửu-lượng còn yếu, nên say nhiều hơn người khác, chú say đến ù tai, nên uống thêm một ly rượu nhỏ, chú chẳng nghe sao cả, cho dầu rượu ấy có công-phạt đến đâu đi nữa.

Cả bọn no say rồi nằm vạ luôn tại nhà chú Huề, và gần sáng chú Bình mới tỉnh rượu hẳn. Chú nghe hai tai chú điếc câm.

Bao nhiêu thực-khách đều dậy đi đâu mất cả, thiếm Liêu nấu com khuya cho con thiếm ăn để lên núi và mời chú Bình ăn luôn cho vui.

Lúc chú Bình cầm búa lớn dờ lên lần đầu thì mặt trời đã lên khỏi đầu rừng đàng xa. Mỗi lần búa của chú nện xuống, nhiều tia lửa xẹt ra và đá vỡ từng mảnh. Nhưng chú không nghe được tiếng búa sắt chạm vào đá như mọi khi, và dĩ-nhiên không nghe được tiếng vang của búa đập đá ở các nơi khác, cách chỗ chú làm việc năm, bảy chục thước.

Chú Bình ngừng tay đập và lắng nghe: chim-chóc trên núi bữa nay như là chết hết. Chú ngược lên, nhìn ra xa: những anh thợ đá khác nện búa lên đá, sao mà như nện trên bàn, không nghe kêu.

- Mẹ họ, điếc sao mà điếc dữ! Rượu mạnh quá!

Chú chười lên như vậy bằng thổ-ngữ Quảng-Tây của chú rồi cúi xuống mà tiếp-tục đập vì thợ đá ở núi Bửu-Long làm khoán, họ không muốn nghỉ phút nào hết.

Trong khi ấy thì chú Huề đưa kèn lên miệng mà thổi. Ấy, mới lên núi làm thợ có một tuần trắng mà chú nịnh-nọt giỏi thế nào mà người thầu la-tách tin-cậy chú lắm và thương chú lắm, giao-phó cho chú những công-việc nhẹ-nhàng mà vẫn ăn tiền bằng tiền công của người thợ đập đá giỏi nhưt, chẳng hạn như việc thổi kèn báo-động để bắn đá này.

Chú Huề thổi một hơi dài rồi lấy kèn ra để thờ. Tiếng kèn ấy báo-hiệu chằm ngòi mìn.

Tất cả những người trên núi đều ba chon, bốn cẳng chạy đến những hang đá họ tìm sẵn, gần nơi họ làm việc, để núp.

Nhiều kẻ nhát gan, khi nghe kèn báo-động thì quỳnh lên như gà mắc đẻ, quên mất cái hang núp quen-thuộc của họ nằm ở đâu.

Tuy thế, lúc kèn thổi hiệp thứ ba thì đâu cũng vào đó cả, và ai cũng đã tìm được chỗ núp an-ninh hết.

Ngòi mìn rất dài, cho dân thợ đủ thì-giờ ẩn mình, nên núp xong rồi, họ còn phải nín thở đợi chờ, biết rằng không sao cả, nhưng vẫn cứ hồi-hộp, thêm trí-não bị căng-thẳng đến cực-độ.

Bỗng một tiếng nổ kinh-thiên động-địa vang lên, và cả trái núi đều rung mình, rồi chuyển-động thật sâu-xa đến tận ruột núi.

Chim-chóc bay túa ra khỏi các tàng cây trên núi, cố rời thật lẹ cái nơi nguy-hiểm đó, còn những con vật không biết bay như sóc, nhen, các-ké, rắn, thì cố thu mình lại và bất-động như đã chết rồi.

Tiếng nổ vang dội đi xa, thật xa, và đứng ngoài thôn-lộ cách đó mấy trăm thước mà nhìn lên núi, người ta thấy những tảng đá lớn bằng cái lu bay lên trời, rồi rơi xuống, trông như trẻ con trên ấy nghịch tung đá sỏi lên vậy.

Mãi cho đến lúc cảm nghe sự rung-động của quả núi, chú Bình mới biết cái gì đang xảy ra.

Chú điếng-hồn, toan chạy đến hang để núp, nhưng đá đã bắt đầu rơi xuống quanh chú như mưa.

Chú bủn-rủn tay chon, té quy rồi ngã vật lên đất sét núi, nhẩn-nại chờ số-phận.

Một tảng đá lớn cỡ bằng một chiếc tủ con rơi xuống đè lên thân chú, chú nát như con chuột cống Sài-gòn băng ngang qua phố về đêm, bị bánh xe hơi cán phải.

Trưa hôm đó, chú Huề về nhà, đấc-chí lắm và khen mẹ:

- Mưu của má thật tài. Người ta nói hấn đi núp không kịp, chó có ai dè đầu là vì hấn điếc, họ càng không dè hấn điếc vì thứ rượu đặc-biệt của má.

Thiểm Liêu chỉ thờ dài, rồi rung-rung nước mắt, thiếm nói:

- Tội-nghiệp! Mày nói nó còn mẹ già ở bên Tàu, nó lại là con trai một. Tao nghĩ nếu mày bị ai giết thì phận tao ra sao?
- Má khéo lạt lòng! Hồi cha nó giết cha con, ông ấy có nghĩ như vậy đâu!

---

Chú-thích của tác-giả BNL:

- (1) Năm xưa, tác-giả bài này có viết một truyện ngắn trong đó tác-giả dùng một danh-từ, danh-từ Đồng-Nai-Trung, bị báo Tiếng-Chuông công-kích suốt một tuần-lễ, cho rằng ở Nam-Kỳ chỉ có tỉnh Đồng-Nai-Thượng mà không hề có tỉnh Đồng-Nai-Trung. Nhưng đồng-nghiệp đã lâm to. Đồng-Nai-Trung là dịch nghĩa mấy tiếng "Bassin moyen du Đồng-Nai" chó không có gì lạ. Nay phải nói "Trung-lưu sông Đồng-Nai" để tránh gây ngộ-nhận nữa nhưng lại quá dài.
- (2) Ông Phủ Th. người thầu độc-quyền khai-thác đá ở núi Bửu-Long.